

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

Bản án số:18/2020/HS-ST

Ngày 28-4-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Cầm Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quốc Bình.

2. Ông Quàng Văn Pậu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Cầm Việt Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Mai Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2020/HSST ngày 26 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc A (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10 tháng 10 năm 1978; tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi ĐKKHTT: Xóm G, xã L, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; tạm trú tại: Tổ 17, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Bán vé xổ số; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Phạm Hồng N, sinh năm 1944, (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1949; có vợ là Hồ Thị Q, sinh năm 1986 (đã ly hôn năm 2017) và 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không, bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18 tháng 12 năm 2019 đến ngày 27 tháng 12 năm 2019 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 40 phút ngày 18/12/2019, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội – Công an thành phố Sơn La làm nhiệm vụ tại tổ 05, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La đã phát hiện bắt quả tang Phạm Ngọc A đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô cho Lường Văn M, sinh năm 1996, trú tại bản Chặm Cẳng, xã Chiềng Sung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La và Quảng Văn H, sinh năm 2002, trú tại Bản Nà Ten, xã Bó Mười, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Vật chứng thu giữ:

- + 01 tờ giấy màu nâu có kích thước khoảng 07 x 11 cm, một mặt giấy có ghi "32 82 86 68 55 16 mc = 20; 34 43 mc = 25", mặt giấy còn lại có ghi "15 51 25 52 05 = 20", các chữ và số ở hai mặt giấy nêu trên đều được ghi bằng mực bút bi màu xanh (thu giữ trên mặt bàn nhựa bán vé xổ số của Phạm Ngọc A);

- + 01 bút bi vỏ nhựa, nhãn hiệu TL-049 đã qua sử dụng, mực màu xanh (thu giữ trên mặt bàn nhựa bán vé xổ số của Phạm Ngọc A);

- + Số tiền 2.300.000đ (hai triệu ba trăm nghìn đồng) thu giữ tại túi quần phía sau bên trái đang mặc của Phạm Ngọc A;

- + Số tiền 3.910.000đ (ba triệu chín trăm mười nghìn đồng) thu giữ tại túi quần phía sau bên trái đang mặc của Phạm Ngọc A.

Quá trình điều tra bị cáo Phạm Ngọc A khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Bị cáo Phạm Ngọc A mở đại lý bán lẻ vé xổ số và lô tô tại khu vực tổ 5, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17/12/2019, có một người nam giới khoảng 30 tuổi, dáng người cao to, đội mũ lưỡi trai, đeo kính đen, có râu quai nón, đi xe máy nhãn hiệu Honda màu đỏ đen đến đặt vấn đề với bị cáo bán số lô thuê cho người đàn ông đó với hình thức như sau:

Số lô là khách mua một cặp 02 số tự nhiên bất kỳ trong dãy số tự nhiên từ 00 đến 99 (1 điểm lô khách mua phải trả 23.000đ), nếu 02 số đó trùng với 02 số hàng chục và hàng đơn vị của một trong 27 giải thưởng của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc ngày hôm đó thì mỗi giải trùng người mua được trả 80.000đ (tám mươi nghìn đồng). Với mỗi điểm lô bán được Ánh chuyển lại cho người đàn ông này với giá 22.500đ (hai mươi hai nghìn năm trăm đồng). Nếu khách trúng thưởng, người đàn ông này sẽ đưa tiền cho Ánh để Ánh trả cho khách. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 18/12/2019, Phạm Ngọc A đang ngồi bán vé xổ số tại tổ 5, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La thì Lường Văn M, Quảng Văn H đến hỏi mua số lô, Ánh đồng ý. Minh mua các số lô 32, 82, 86, 68, 55, 16 mỗi số = 20 điểm, và 34, 43 mỗi số = 25 điểm, tổng cộng 170 điểm, tổng số tiền Minh thanh toán cho Ánh là 3.910.000đ, Ánh dùng bút bi màu xanh nhãn hiệu TL - 049 ghi lại các số lô đã bán cho Minh vào một mảnh giấy màu nâu. Hùng mua

các số lô 15, 51, 25, 52, 05 mỗi số = 20 điểm, tổng cộng là 100 điểm, số tiền Hùng thanh toán cho Ánh là 2.300.000đ, Ánh ghi lại các số lô đã bán cho Hùng vào mặt sau tờ giấy đã ghi các số lô cho Minh. Ánh nhận tiền rồi cất vào trong túi quần phía sau bên trái nhưng chưa kịp chuyển cho người đàn ông kia thì bị công an thành phố Sơn La phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Ngày 19/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Sơn La đã ra Quyết định trưng cầu giám định số tiền 6.210.000đ thu giữ của Phạm Ngọc A.

Tại Kết luận số 72/KLGĐ ngày 23/12/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận số tiền 6.210.000đ thu giữ của Phạm Ngọc A là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số: 19/CT-VKSTP, ngày 26 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, truy tố bị cáo Phạm Ngọc A phạm tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Ngọc A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Đánh bạc là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc A phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc A từ 06 đến 12 tháng tù

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 6.210.000đ (sáu triệu hai trăm mười nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.đã được niêm phong 01 (một) phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, mặt trước ghi: “Số tiền 6.210.000đ (sáu triệu hai trăm mười nghìn đồng) hoàn lại sau giám định vụ Đánh bạc xảy ra ngày 18/12/2019 tại tổ 5, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La”. Mặt sau, tại mép giáp lại được dán kín bằng giấy niêm

phong số 000572 có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và hai hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì công văn của Công an thành phố Sơn La, mặt trước ghi "01 (một) bút bi + 01 (một) mảnh giấy. Tang vật quả tang vụ đánh bạc, bắt ngày 18/12/2019 tại tổ 5, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La", mặt sau tại mép dán phong bì được dán kín lại bằng Giấy niêm phong số 004133 của Công an tỉnh Sơn La, trên mặt giấy niêm phong có ghi "Hồi 18 giờ 30 ngày 18/12/2019" và chữ "GIẤY NIÊM PHONG - CÔNG AN TỈNH SƠN LA", tại mép giấy niêm phong và phong bì có đầy đủ chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia và có 02 (hai) dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Ngọc A nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, không có đề nghị gì với Hội đồng xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phạm Ngọc A khai thừa nhận vào hồi 16 giờ 40 phút ngày 18/12/2019 bị cáo đã thực hiện hành vi ghi các số lô 32, 82, 86, 68, 55, 16 mỗi số = 20 điểm, và 34, 43 mỗi số = 25 điểm, tổng cộng 170 điểm cho Lương Văn Hùng và ghi các số lô cho Hùng gồm 15, 51, 25, 52, 05 mỗi số = 20 điểm, tổng cộng là 100 điểm với mục đích được thua bằng tiền, theo thỏa thuận tỷ lệ mỗi điểm lô khách phải trả 23.000,đ được so với 2 số cuối của tất các giải của kết quả xổ số Miền Bắc ngày hôm đó, nếu trúng thì mỗi điểm khách được nhận 80.000,đ, trúng nhiều giải thì được nhân với số lần các giải đã trúng. Ánh chỉ ghi các con lô và đưa cấp cho họ mà không tổng hợp lại, khi có kết quả xổ số nếu họ trúng thì mang cấp lô đó đến Ánh sẽ thanh toán tiền. Khi Ánh đang ghi số lô cho Lương Văn M và Quàng Văn H thì bị Công an thành phố Sơn La phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo khai nhận bị cáo chỉ là người ghi số lô thuê cho một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ để hưởng chênh lệch mỗi điểm lô người đàn ông đó sẽ trả cho Ánh 500đ (năm trăm đồng), tại phiên tòa bị cáo khai được hưởng 15.000đ (mười lăm nghìn đồng) khi khách trúng thưởng thì người đàn ông đó sẽ đưa tiền để Ánh trả cho khách. Xét lời khai của bị cáo là không có căn cứ vì ngoài lời khai của bị cáo ra không có chứng cứ nào khác để chứng minh việc Ánh bán số lô thuê cho người đàn ông đó. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với hành vi của mình.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 18/12/2019, tại khu vực tổ 5, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La Phạm Ngọc A đã thực hiện hành vi bán số lô trái phép cho Lương Văn M và Quảng Văn H để thu lợi bất chính, với tổng số tiền là 6.210.000đ (sáu triệu hai trăm mười nghìn đồng).

Xét tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ: Lời khai nhận tội của bị cáo; Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 16 giờ 55 phút ngày 18/12/2019 tại khu vực tổ 5, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La cùng vật chứng thu giữ; Kết luận giám định số 72 ngày 23/12/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La; Lời khai của Lương Văn M và Quảng Văn H.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của anh Ly Nềnh V, sinh năm 1993, trú tại: tổ 5, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả điều tra.

Từ các căn cứ nêu trên đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi sử dụng kết quả mở thưởng hàng ngày của xổ số Miền Bắc, ghi số lô được thua bằng tiền, nhằm mục đích tư lợi với tổng số tiền 6.210.000 đồng của bị cáo Phạm Ngọc A đã phạm vào tội Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thực hiện do lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, an ninh trật tự xã hội, nhưng vì hám lợi nên bị cáo cố tình phạm tội.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xét lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên toà xác định bị cáo sử dụng trái phép ma túy cụ thể là sử dụng hồng phiến dưới hình thức tự điều chế hút từ năm 1996 đến nay, khi bị bắt quả tang cơ quan điều tra cũng đã yêu cầu Trung tâm y tế thành phố Sơn La tiến hành kiểm tra chất ma túy trong nước tiểu đối với bị cáo, kết quả trong cơ thể bị cáo có chất ma túy, tại phiên toà bị cáo thừa nhận bị cáo nghiện ma túy và bị cáo chưa từ bỏ được ma túy. Do bị cáo có nhân thân xấu nên xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nhằm mục đích giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo bị tạm giữ 09 (chín) ngày kể từ ngày 18/12/2019 đến ngày 27/12/2019 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, nên khi áp dụng hình phạt tù cần trừ đi thời gian tạm giữ đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung - phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, bản thân không có tài sản gì có giá trị nên việc thi hành hình phạt tiền là hình phạt bổ sung là không có khả năng thực thi, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án:

Đối với số tiền 6.210.000,đ (sáu triệu hai trăm mười nghìn đồng) thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra xác định là số tiền sử dụng vào việc đánh bạc, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà Nước, căn cứ **điểm a,b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015**, điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 mảnh giấy màu nâu, kích thước 07 x 11 cm, một mặt ghi các số tự nhiên; 01 bút bi nhãn hiệu TL-049 mực màu xanh thu giữ của Phạm Ngọc A quá trình điều tra xác định là đồ vật các đối tượng sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội và vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Đối với Lương Văn M và Quàng Văn H đã có hành vi mua số lô với số tiền mỗi người dưới 5.000.000 đồng, chưa bị xử phạt hành chính hay bị kết án về tội

quy định tại các Điều 321, 322 Bộ luật hình sự, do vậy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính :số 002797/QĐ-XPHC ngày 28/12/2019 và số 002798/QĐ-XPHC ngày 28/12/2019 đối với Minh và Hùng là có căn cứ pháp luật.

[6] Do hành vi phạm tội của bị cáo, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc A phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc A 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án và được trừ đi thời hạn tạm giữ là 09 (chín) ngày.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a,b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 6.210.000đ (sáu triệu hai trăm mười nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã được trong phong bì công văn do Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La, mặt trước phong bì ghi “ Số tiền 6.210.000đ (sáu triệu hai trăm mười nghìn đồng) hoàn lại sau giám định vụ Đánh bạc xảy ra ngày 18/12/2019 tại tổ 5, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La” Mặt sau mép giáp lai được dán kín bằng giấy niêm phong số 0000572 có chữ ký, họ tên của Lê Đức Anh, Cà Văn Việt và hai hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì công văn của Công an thành phố Sơn La, mặt trước ghi "01 (một) bút bi + 01 (một) mảnh giấy. Tang vật quả tang vụ đánh bạc, bắt ngày 18/12/2019 tại tổ 5, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La", mặt sau tại mép dán phong bì được dán kín lại bằng Giấy niêm phong số 004133 của Công an tỉnh Sơn La, trên mặt giấy niêm phong có ghi "Hồi 18 giờ 30 ngày 18/12/2019" và chữ "GIẤY NIÊM PHONG - CÔNG AN TỈNH SƠN LA", tại mép giấy niêm phong và phong bì có đầy đủ chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia và có 02 (hai) dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La điểm chỉ của Phạm Ngọc A và chữ ký, họ tên của thành phần tham gia niêm phong.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 3 năm 2020 giữa Công an thành phố Sơn La và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sơn La)

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Phạm Ngọc A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Ngọc A được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (**28/4/2020**)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAHS;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Cầm Thị Thanh Huyền